

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày 09-09-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Minh
2. Ông Nguyễn Thanh Sở

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 09 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/HSST-QĐ ngày 28 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

Giang Minh C tên gọi khác: Không - Sinh ngày 11 tháng 06 năm 1966 tại Lào Cai.

ĐKHKT và nơi ở: Tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giang Lê Thành (đã chết) và bà Trần Thị Cửi. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu năm 1985 bị Tòa án thị xã Cam Đường xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; năm 1991 bị Tòa án thị xã Cam Đường xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; năm 1998 bị tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù về tội “ Cường đoạt tài sản của công dân” Đến nay đã được xóa án tích ;Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai “Có mặt tại phiên Tòa”.

Người làm chứng: Chị Phạm Thúy N

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/5/2020 tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang Bùi Văn K có hành vi tàng trữ 1,32 gam Herine Bùi Văn K khai mua của Giang Minh C nhà ở phường P, thành phố L.

Ngày 07/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Giang Minh C tại tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Thu giữ tại giường ngủ của Giang Minh C 02 (Hai) gói bên ngoài gói bằng lớp giấy, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng nghi là chất ma túy được ký hiệu M1; thu giữ tại xô nhựa trong dưới gầm bàn trong phòng ngủ của Giang Minh C được 03 (Ba) túi nhỏ loại gói nilon có mép miết, bên trong chứa các hạt tinh thể nghi là chất ma túy được ký hiệu M2; thu giữ trong ví giả da ở trong tủ quần áo kê trong phòng ngủ của Giang Minh C được 01 (Một) gói bên ngoài được gói bằng lớp giấy, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục nghi là chất ma túy được ký hiệu M3. Ngoài ra còn thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân số 063404383 mang tên Giang Minh C do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 8/11/2017; 01 bộ đầu thu Cammera lắp trong phòng ngủ; 04 mắt Cammera gắn với đầu thu; 01 điện thoại di động Iphone màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động Viettel đã cũ đã qua sử dụng; 01 túi giả da màu đen đã cũ có quai đeo đã qua sử dụng; 01 cuộn giấy bạc; 40 túi nilon nhỏ thu trên bàn trong phòng ngủ của Giang Minh C và số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tại biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp Cơ quan điều tra còn thu giữ của Giang Minh C 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung máy đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia máy cũ đã qua sử dụng, vỏ máy màu xanh và số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 07/05/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã trưng cầu giám định về ma túy số: 75/ QĐTCGD gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ của Giang Minh C đi giám định. Tại biên bản mở niêm phong trích mẫu giám định chất ma túy xác định: 03 (Ba) gói chất bột khô, vón cục, màu trắng có khối lượng là: 0,23 (Không phải hai mươi ba) gam; 03 (Ba) gói nilon chứa tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng là 0,65 (Không phải sáu mươi lăm) gam. Tổng khối lượng là 0,88 (Không phải tám mươi tám) gam.

Tại kết luận giám định số 94/GĐMT ngày 09/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,65 (không phải sáu mươi lăm) gam tinh thể rắn màu trắng là loại chất ma túy Methamphetamine và 0,23 (không phải hai mươi ba) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giang Minh C gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Ngày 21/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai có công văn số 719/CV gửi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trao đổi nội dung: Quá trình điều tra vụ án Giang Minh C xét thấy vụ án có tính chất phức tạp, đề nghị Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Lào Cai đề Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiếp tục điều tra vụ án. Ngày 22/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có công văn số 583/CV- VKS- P1 đồng ý đề Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiếp tục điều tra vụ án.

Ngày 10/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai ra quyết định số 05/QĐ-VKS- P1 Quyết định phân công Viện kiểm sát nhân dân thành phố L thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử đối với vụ án Giang Minh C về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 29/KSĐT ngày 10/08/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giang Minh C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là Khoản 1 Điều 251- Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Giang Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Giang Minh C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù giam.

Phạt bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a,b,c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,08 (Không phẩy không tám) gam Heroine và 0,51 (Không phẩy năm mươi một) gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) cân tiểu ly điện tử màu đen; 01(Một) túi giả da màu đen có quai đeo, túi đã cũ đã qua sử dụng; 01(Một) cuộn giấy bạc đã qua sử dụng; 40(Bốn mươi) túi nilon nhỏ loại túi có mép miết.

Tiếp tục tạm giữ 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm lăm mươi nghìn đồng) và 01(Một) bộ đầu thu Camera vỏ màu trắng đã qua sử dụng; 04(Bốn) mắt Camera được gắn với đầu thu; 01(Một) điện thoại di động Viettel đã cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung máy đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia máy cũ đã qua sử dụng, vỏ máy màu xanh, thu giữ của bị cáo, để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) Chứng minh nhân dân mang tên Giang Minh C.

Trả lại cho chị Phạm Thúy N 01 (Một) điện thoại di động Iphone màu đen cũ, đã qua sử dụng thu giữ tại giường ngủ của Giang Minh C.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người liên quan, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Quá trình điều tra bị cáo Giang Minh C khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 02/5/2020 Giang Minh C đến nhà Nghị (Nghị Nghiêm) ở thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố L, tỉnh Lào Cai mua 04 (Bốn) gói ma túy loại Heroine với tổng số tiền là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) Giang Minh C mang về mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời. Ngày 04/5/2020 Giang Minh C lấy 01 (Một) gói Heroine chia ra thành 02 (Hai) gói nhỏ bán cho một người đàn ông không quen biết tại nhà của Giang Minh C với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), tổng cộng hai gói được 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Còn lại 03 (Ba) gói Giang Minh C cất 02 (Hai) gói tại giường ngủ và 01 (Một) gói để trong túi giả da ở trong tủ quần áo. Ngày 03/5/2020 bạn của Giang Minh C tên là Tuấn làm ở thị xã Sa Pa đến nhà chơi cho Giang Minh C 04 (Bốn) gói ma túy loại Methamphetamine, Giang Minh C đã sử dụng 01 (một) gói còn lại 03 (Ba) gói Giang Minh C để ở trong chiếc xô nhựa dưới gầm bàn trong phòng ngủ mục đích để sử dụng và ai mua thì bán. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Giang Minh C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Giang Minh C là người có nhân thân xấu bị cáo năm 1985 bị Tòa án thị xã Cam Đường xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; năm 1991 bị Tòa án thị xã Cam Đường xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; năm 1998 bị tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù về tội “ Cường đoạt tài sản của công dân” Đến nay đã được xóa án tích. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Xong xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra để làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án khác tại cùng cơ sở giam giữ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đang thụ lý điều tra, bị cáo còn có bố là ông Giang Lê Thành và mẹ đẻ là bà Trần Thị Cửi được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đối với Bùi Văn K bị cơ quan Cảnh sát điều tra bắt giữ khi đang tàng trữ 1.32 (Một phẩy ba mươi hai) gam Heroine, Bùi Văn K khai nhận có mua số ma túy này của

Giang Minh C qua một lỗ nhỏ trên nhà của Giang Minh C cũng không quen và không thấy mặt Giang Minh C. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh Giang Minh C có bán 02 (Hai) gói ma túy cho Bùi Văn K. Vì vậy Giang Minh C không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 1,32 (Một phẩy ba mươi hai) gam Heroine thu giữ của Bùi Văn K.

[4] Về nguồn gốc 03 (Ba) gói ma túy Giang Minh C khai mua của một người đàn ông tên Nghị (Nghị Nghiêm) ở thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố L. Quá trình điều tra xác minh và đối chất giữa Giang Minh C và Lê Quang Nghị, nhưng Nghị không thừa nhận đã bán ma túy cho Giang Minh C. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ về việc người bán ma túy cho Giang Minh C và nguồn gốc số ma túy.

[5] Về nguồn gốc 03 (Ba) gói Methamphetamine và người đàn ông tên Tuấn đã đưa cho Giang Minh C vào ngày 03/5/2020, Giang Minh C không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của Tuấn ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để làm rõ nguồn gốc số ma túy và người đàn ông tên Tuấn.

[6] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Giang Minh C 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án: Sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là: 0,08 (Không phẩy không tám)gam Heroine và 0,51 (Không phẩy năm mươi một) gam Methamphetamine. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền số tiền 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm lăm mươi nghìn đồng 01(Một) bộ đầu thu Camera vỏ màu trắng đã qua sử dụng có số SIN 4E026F9PBQ23C1A; 04(Bốn) mắt Camera được gắn với đầu thu các mắt lần lượt có số SIN: 5J08837PAJ95A00; SIN: 5J08837PAJ4111F; SIN: 5J08837PAJ902B4; SIN: 5J08837PAJ00CBB; 01(Một) điện thoại di động Viettel đã cũ, đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước có số imei: 869950030077214 có lắp thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung máy đã qua sử dụng, vỏ máy trầy xước, có số imei: 353248116924729/01có lắp thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia máy cũ, đã qua sử dụng, vỏ máy màu xanh có số xê- ri: 355904056532538 có lắp thẻ sim. Bị cáo còn phải thi hành khoản tiền phạt vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01(Một) cân tiểu ly điện tử màu đen; 01(Một)túi giả da màu đen có túi quai đeo, túi đã cũ đã qua sử dụng; 01(Một) Quận giấy bạc đã qua sử dụng; 40 (Bốn mươi) túi nilon nhỏ loại túi có mép miết. Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 Chứng minh nhân dân mang tên Giang Minh C. Xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu đen cũ, đã qua sử dụng máy có nhiều vết trầy xước, có số imei: 359206076949171 có lắp thẻ sim thu giữ tại giường ngủ của Giang Minh C. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thúy N không liên quan đến vụ án cần trả cho chị Phạm Thúy N là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình. Tuyên bố bị cáo Giang Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Giang Minh C 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/05/2020.

Phạt bị cáo Giang Minh C 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,08 (Không phẩy không tám) gam ma túy Heroine và 0,51 (Không phẩy năm mươi một) gam Methamphetamine được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Giang Minh C tại tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai ngày 07/5/2020”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 (Một) túi giả da màu đen có quai đeo, túi đã cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) cuộn giấy bạc đã qua sử dụng; 40 (Bốn mươi) túi nilon nhỏ loại túi có mép miết.

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) Chứng minh nhân dân mang tên Giang Minh C

Trả lại cho chị Phạm Thúy N 01 (Một) điện thoại di động Iphone màu đen cũ, đã qua sử dụng, máy có nhiều vết trầy xước, có số imei: 359206076949171 có lắp thẻ sim.

Tiếp tục tạm giữ 01 (Một) bộ đầu thu Camera vỏ màu trắng đã qua sử dụng có số SIN 4E026F9PBQ23C1A; 04 (Bốn) mắt Camera được gắn với đầu thu các mắt lần lượt có số SIN: 5J08837PAJ95A00; SIN: 5J08837PAJ4111F; SIN: 5J08837PAJ902B4; SIN: 5J08837PAJ00CBB; 01 (Một) điện thoại di động Viettel đã cũ, đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước có số imei: 869950030077214 có lắp thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung máy đã qua sử dụng, vỏ máy trầy xước, có số imei: 353248116924729/01 có lắp thẻ sim; 01 (một) điện thoại di

động nhãn hiệu Nokia máy cũ, đã qua sử dụng, vỏ máy màu xanh có số xê- ri: 355904056532538 có lắp thẻ sim. Để đảm bảo công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020)

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm lăm mươi nghìn đồng) thu giữ của Giang Minh C.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/7/2020 người nộp tiền Nguyễn Ngọc Ánh vào tài khoản tạm giữ số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại kho bạc nhà nước Lào Cai)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Giang Minh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Bị cáo;
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương